|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT KON TUM**TRƯỜNG THPT DUY TÂN**ĐỀ CHÍNH THỨC*(Đề kiểm tra có 01 trang)* | **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2024-2025****Môn: NGỮ VĂN, Lớp: 10***Thời gian làm bài: 90 phút, không tính thời gian phát đề* |

 *Họ, tên học sinh:…………………………………*

*Số báo danh:………………..…….………………*

**I.ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau**

 QUÊ HƯƠNG

 (Nguyễn Bính)

*(…) Quê hương tôi có ca dao tục ngữ,*

*Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi.*

*Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ*

*Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.*

*Con chim nhỏ cũng đau hồn nước mất*

*“Cuốc cuốc” kêu rõ máu những đêm vàng*

*Chân ngựa đá cũng dính bùn trận mạc.*

*Theo người đi cứu nước chống xâm lăng.*

*Quê hương tôi có bà Trưng, bà Triệu*

*Cưỡi đầu voi, dấy nghĩa, trả thù chung*

*Ông Lê Lợi đã trường kỳ kháng chiến,*

*Hưng Đạo vương đã mở hội Diên Hồng. (…)*

 (Trích *Nguyễn Bính, Thơ và đời, Hoàng Xuân tuyển chọn,NXB Văn học,2003, tr 134-135)*

**Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4** (trình bày ngắn gọn)

**Câu 1**. Xác định nhân vật trữ tình của đoạn thơ.

**Câu 2.** Trong đoạn thơ, những con vật nào được nhắc đến để nói về *quê hương tôi*?

**Câu 3.** Hình ảnh *đĩa muối, dây trầu* trong đoạn thơ có ý nghĩa gì?

**Câu 4.** Qua đoạn thơ, anh/chị rút ra một bài học tâm đắc nhất về tình yêu quê hương? Lí giải vì sao chọn bài học đó.

**II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Viết đoạn văn nghị luận ( khoảng 100 chữ)phân tích những đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ *Quê hương* trong phần Đọc – hiểu văn bản.

## Câu 2. (4,0 điểm) Anh /chị viết một bài luận nghị luận (khoảng 400 chữ) thuyết phục người khác từ bỏ thói quen hút thuốc lá.

## ---HẾT---

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT KON TUM **TRƯỜNG THPT DUY TÂN**ĐỀ CHÍNH THỨC | **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2024-2025****ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM****Môn: NGỮ VĂN, Lớp: 10***(Đáp án, thang điểm gồm có 03 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | 1 | Nhân vật trữ tình: *tôi* ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời đáp án khác hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| 2 | Những con vật được nhắc đến để nói về *quê hương tôi*: *con chim cuốc cuốc; con ngựa; con voi.****Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm**- Học sinh nêu được 1 con vật như đáp án: 0,25 điểm**- Học sinh trả lời đáp án khác hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 0,5 |
| 3 |  Hình ảnh *đĩa muối, dây trầu* trong đoạn thơ có ý nghĩa: - *đĩa muối* được dùng để biểu hiện sự mặn nồng, sâu đậm của tình cảm trong mối quan hệ hôn nhân.- *dây trầu* được dùng để diễn đạt về sự gắn bó, tình cảm nhẹ nhàng và sâu sắc trong tình yêu đôi lứa.***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh nêu được ý như* *đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 2,0 điểm.**- Học sinh nêu được 1 ý như đáp án: 1,0 điểm**- Học sinh trả lời sơ sài, : 0,5 điểm**- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 2,0 |
|  |
| 4 |  Học sinh có thể rút ra bài học tâm đắc nhất về tình yêu quê hương trên cơ sở căn cứ vào nội dung đoạn thơ và có lí giải thuyết phục. Có thể chọn một trong những bài học sau:- Tình yêu quê hương luôn gắn bó với những gì thân thuộc, bình dị trong thiên nhiên, cuộc sống đời thường.- Tình yêu quê hương luôn gắn bó với sự kính trọng, nhớ ơn thế hệ đi trước và có trách nhiệm đối với lịch sử dân tộc.- Tình yêu quê hương luôn gắn bó với việc giữ gìn và tôn vinh những giá trị văn hóa, truyền thống dân tộc.- ….***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh nêu được bài học tâm đắc, có lí giải thuyết phục, sâu sắc: 1,0 điểm**- Học sinh nêu được bài học tâm đắc, lí giải chưa thuyết phục: 0,75 điểm;**- Học sinh nêu được bài học tâm đắc, lí giải không thuyết phục: 0,5 điểm;**- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm****Lưu ý:*** *Học sinh trả lời các ý trong đáp án bằng các từ ngữ/cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.* | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **6,0** |
|  | **1** | Viết đoạn văn nghị luận ( khoảng 100 chữ)phân tích những đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ “Quê hương” trong phần Đọc – hiểu văn bản.  | **2,0** |
| a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng cùa đoạn văn - Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 100 chữ) của đoạn văn. - Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: những đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ. | 0,25 |
| c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luậnXác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận có thể chọn theo hướng:- Sử dụng từ ngữ giản dị, gần gũi, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc, mang hồn quê Việt Nam;- Sử dụng hình ảnh hình ảnh quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày, để diễn đạt về tình cảm, những giá trị văn hóa và lịch sử của quê hương. - Giọng điệu thơ ngọt ngào, trữ tình, sâu lắng, tạo cảm xúc chân thật, tự hào về vẻ đẹp của quê hương.- Thể thơ tự do phù hợp với việc bộc lộ cảm xúc,..- Sử dụng kết hợp, sáng tạo nhiều biện pháp tu từ,…- …***Hướng dẫn cho điểm:****- Đảm bảo cơ bản như trên, văn viết mạch lạc, chặt chẽ: 0,75 ->1,0 điểm;**- Đảm bảo khoảng một nửa yêu cầu, văn mạch lạc, lập luận tương đối chặt chẽ: 0,25 ->0,5 điểm;**- Bài viết vài ba dòng không có nội dung hoặc không làm bài: 0,0 điểm* | 1,0 |
| *d. Diễn đạt*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0,25 |
| e. Sáng lạoThể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| 2 | **Anh /chị hãy viết bài văn nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ thói quen hút thuốc lá.** | **4,0** |
| a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội  | 0.25 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: thuyết phục người khác từ bỏ thói quen hút thuốc lá. | 0.5 |
| c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết- Xác định được các ý chính của bài viết; Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:\* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.\* Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận:**- Nêu được thực trạng**+ Hiện nay tình trạng hút thuốc lá diễn ra khắp mọi nơi như công trường, công xưởng, đường phố, nhà ở, trường học và thậm chí cả ở khuôn viên bệnh viện. + Người hút thuốc thường ở những người trưởng thành. + Những năm gần đây nhiều cấp học, tỉ lệ học sinh hút thuốc ngày càng gia tăng.+ Có thêm hút thuốc lá điện tử,…**- Lý do cần từ bỏ thói quen hút thuốc lá:** + Ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. + Hút thuốc lá gây mất thẩm mĩ. + Ảnh hưởng đến kinh tế gia đình+ …**- Đề xuất cách từ bỏ thói quen hút thuốc lá:** - Cần tuyên truyền nhiều hơn về tác hại của thuốc lá trên các phương tiện truyền thông đại chúng, coi việc hút thuốc lá là hành vi không đẹp, nó biểu hiện của việc nghiện ngập.- Cần phân tích cho người thân, bạn bè hiểu được nó không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến ngày hôm nay mà còn ảnh hưởng về sau.- Có lệnh cấm ở những nơi công cộng, xử phạt thật nghiêm khắc với những người vi phạm và hạn chế sản xuất thuốc lá.- Gia đình cần phải quan tâm tới con cái nhiều hơn và cần phải theo dõi sát sao mọi hành động của con cái, nếu như lỡ hút thì phải ngăn chặn kịp thời.- Bản thân phải có ý thức cao, chủ động không hút thuốc lá để giữ gìn sức khỏe của bản thân và gia đình.- …**- Dự đoán sự đồng tình, ủng hộ của những người xung quanh khi người được thuyết phục từ bỏ thói quen hút thuốc**. + Mọi người xung quanh sẽ rất tán thưởng, quý mến khi bạn từ bỏ thói quen hút thuốc lá.+ Bạn sẽ là tấm gương để người khác học hỏi.+…\* Kết bài:- Khẳng định lại vấn đề đã nghị luận- Rútr a bài học, liên hệ thực tiễn***Hướng dẫn cho điểm:****- Bài cơ bản đảm bảo yêu cầu trên, văn mạch lạc chặt chẽ, so sánh, đánh giá thuyết phục cho: 2,0 ->2,5 điểm;**- Bài đảm bảo một nửa yêu cầu trên, văn viết cơ bản mạch lạc, tương đối chặt chẽ, có so sánh, đánh giá nhưng chưa sắc nét cho: 1,25 -> 1,75 điểm**- Bài viết còn chung chung, mơ hồ cho: 0,25 -> 1,0 điểm**- Bài viết vài dòng không ăn nhập nội dung hoặc bỏ giấy trắng: 0,0 điểm.* | 2.5 |
|  |
| d. Diễn đạtĐảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.  | 0.25 |
| e. Sáng tạoThể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng** | I+II | **10,0** |

(Hết)